

Sách Daniel - Số một trăm sáu mươi sáu

Giải mã lời tiên tri: Cách mạng Pháp, nước Nga của Putin và xung đột Ukraina

Jeff Pippenger

2024-03-29

Khi chúng ta bắt đầu xem xét sự diễn hình hóa của thời kỳ cuối cùng vào năm 1989, dựa trên lịch sử tiên tri của câu mười, cần phải quay lại lịch sử của thế hệ thứ ba của cả hai sừng của con thú từ đất. Năm 1913, sừng đại diện cho Chủ nghĩa Cộng hòa của con thú từ đất bắt đầu thế hệ thỏa hiệp với hệ thống ngân hàng toàn cầu hóa; và năm 1919, sừng của Chủ nghĩa Tin Lành chân chính bắt đầu thế hệ thỏa hiệp với các nhà thần học của Tin Lành bội đạo, cũng như với Hiệp hội Y khoa Hoa Kỳ, khi nó giao nộp quyền kiểm định hệ thống giáo dục của mình cho thế gian. Cả hai sừng đã bắt đầu một mối quan hệ thỏa hiệp với thế gian, điều này sẽ thay đổi hướng đi của các thông điệp tương ứng của họ kể từ thời điểm đó trở đi.

Trong dòng lịch sử đó, khởi điểm của vua phương bắc và vua phương nam trong những ngày sau rốt cũng đã đến bước ngoặt. Phép lạ Fatima xảy ra vào ngày 13 tháng 10 năm 1917 tại Fatima, Bồ Đào Nha. Đó là đỉnh điểm của một loạt các lần Đức Mẹ hiện ra mà ba trẻ chăn cừu chứng kiến: Lucia dos Santos và hai người anh chị em họ là Francisco và Jacinta Marto. Theo lời kể của các em, Đức Trinh Nữ Maria, được gọi là Đức Mẹ Fatima, đã hiện ra với các em vào ngày 13 hằng tháng từ tháng Năm đến tháng Mười năm 1917.

Trong lần hiện ra cuối cùng vào ngày 13 tháng 10 năm 1917, hàng chục nghìn người đã tụ họp tại Cova da Iria, gần Fátima, mong đợi được chứng kiến một phép lạ như các em nhỏ đã báo trước. Theo lời các nhân chứng, mặt trời dường như đổi màu, quay tròn và nhảy múa trên bầu trời. Sự kiện này về sau được biết đến với tên gọi Phép lạ Mặt Trời, hay Phép lạ Fátima.

Phép lạ Fatima là một sự kiện quan trọng trong lịch sử và lòng sùng kính Công giáo, và trong suốt nhiều năm qua, nó đã là đối tượng của nhiều nghiên cứu, tranh luận và diễn giải tôn giáo. Những biến cố tại Fatima đã có ảnh hưởng lâu dài đối với lòng đạo đức bình dân, lòng sùng kính Đức Mẹ, và cách diễn giải các chủ đề Khải Huyền trong Giáo hội Công giáo.

Cách mạng Bolshevik xảy ra ở Nga vào ngày 7 tháng 11 năm 1917, khi các lực lượng Bolshevik, do Vladimir Lenin và Đảng Bolshevik lãnh đạo, chiếm giữ các tòa nhà chính phủ và cơ sở hạ tầng then chốt ở Petrograd (nay là Saint Petersburg). Sự kiện này đánh dấu đỉnh điểm của Cách mạng Nga năm 1917, vốn bắt đầu với Cách mạng Tháng Hai trước đó trong năm, dẫn đến việc Sa hoàng Nicholas II thoái vị và việc thành lập một chính phủ lâm thời.

Trong thời kỳ Cách mạng, những người Bolshevik đã lật đổ thành công chính phủ lâm thời và thiết lập quyền kiểm soát của Xô viết đối với nước Nga. Những người Bolshevik tuyên bố thành lập một nhà nước xã hội chủ nghĩa và bắt đầu thực hiện chương trình cách mạng của họ, bao gồm quốc hữu hóa công nghiệp, phân chia lại ruộng đất và rút Nga khỏi Thế chiến thứ nhất. Cách mạng Tháng Mười cuối cùng đã dẫn đến sự ra đời của Liên Xô và có những hệ quả sâu sắc và sâu rộng đối với

nước Nga và thế giới, định hình tiến trình lịch sử thế kỷ 20.

Chúa Giê-su minh họa phần kết bằng phần khởi đầu, và để hiểu rõ vua phương bắc và vua phương nam trong những ngày sau rốt, cần phải hiểu sự khởi đầu của họ. Các vua phương nam và phương bắc theo nghĩa đen được nêu trong Đa-ni-ên đoạn 11 được định nghĩa là quyền lực cai trị vùng lãnh thổ Ai Cập theo nghĩa đen với tư cách là vua phương nam, và quyền lực cai trị khu vực địa lý cụ thể gắn liền với Ba-by-lôn với tư cách là vua phương bắc.

Lời tiên tri theo nghĩa đen đã chuyển sang lời tiên tri thuộc linh vào thời điểm thập tự giá, khi Y-sơ-ra-ên theo nghĩa đen thời xưa đang chuyển sang Y-sơ-ra-ên thuộc linh thời hiện đại. La Mã ngoại giáo theo nghĩa đen đã giày đạp Giê-ru-sa-lem theo nghĩa đen trong ba năm rưỡi theo nghĩa đen, từ năm 67 SCN đến năm 70 SCN, và La Mã giáo hoàng thuộc linh đã giày đạp Giê-ru-sa-lem thuộc linh trong ba năm rưỡi thuộc linh.

Ba-by-lôn thuộc linh được xác định trong Khải Huyền đoạn mười bảy là dâm phụ phạm tội gian dâm với các vua trên đất. Ai Cập thuộc linh được xác định trong Khải Huyền đoạn mười một là nước Pháp vô thần. Những biểu hiện hiện đại của vua phương bắc thuộc linh, vốn nhận vết thương chí tử vào thời kỳ cuối cùng năm 1798 và sau đó phản công chống lại biểu hiện hiện đại của vua phương nam thuộc linh vào thời kỳ cuối cùng năm 1989, đều được nêu trong Đa-ni-ên đoạn mười một, câu bốn mươi. Cả hai quyền lực đều có nguồn gốc cho sự biểu hiện vào thời kỳ cuối cùng của chúng trong khoảng thời gian 1917–1918, cũng là khoảng thời gian của thế hệ thỏa hiệp đối với cả hai sừng của con thú từ đất. Những khởi đầu ấy cần được nhận biết để áp dụng đúng phần kết cuộc. Khởi đầu của các vua phương bắc và phương nam trong thời kỳ cuối cùng đều bắt đầu từ Cách mạng Pháp.

Vào thế kỷ thứ mười sáu, Cuộc Cải cách Tôn giáo, khi mở Kinh Thánh ra trước dân chúng, đã tìm cách vào mọi nước ở châu Âu. Một số dân tộc vui mừng đón nhận nó như một sứ giả từ trời. Ở những miền đất khác, quyền giáo hoàng đã phần lớn thành công trong việc ngăn chặn nó thâm nhập; và ánh sáng của tri thức Kinh Thánh, cùng những ảnh hưởng nâng cao của nó, hầu như bị loại trừ hoàn toàn. Ở một quốc gia, tuy ánh sáng đã vào được, nhưng bóng tối chẳng hề nhận lấy. Trong nhiều thế kỷ, lẽ thật và sai lầm tranh đấu để giành quyền tối thượng. Sau cùng, điều ác đã thắng, và lẽ thật từ trời bị đẩy bật ra. “Đây là sự đoán xét: ánh sáng đã đến thế gian, và người ta đã yêu sự tối tăm hơn sự sáng.” Giăng 3:19. Quốc gia ấy bị để mặc gặt lấy kết quả của con đường mình đã chọn. Sự kiềm chế của Thánh Linh Đức Chúa Trời đã bị cất khỏi một dân tộc đã khinh dể món quà ân điển của Ngài. Điều ác được cho phép đạt đến độ chín muồi. Và cả thế giới đã thấy bông trái của sự cố ý khước từ ánh sáng.

Cuộc chiến chống lại Kinh Thánh, được tiếp tục suốt bao thế kỷ ở Pháp, đã lên đến cực điểm trong những cảnh tượng của Cách mạng. Sự bùng nổ kinh hoàng ấy chỉ là hệ quả tất yếu của sự đàn áp Kinh Thánh của Rôma. Nó cho thấy minh chứng nổi bật nhất mà thế giới từng chứng kiến về việc thực thi chính sách của giáo hoàng—một minh chứng cho những kết quả mà suốt hơn một nghìn năm, giáo huấn của Giáo hội La Mã đã hướng tới.

“Việc ngăn cấm Kinh Thánh trong thời kỳ quyền tối thượng của giáo hoàng đã được các tiên tri báo trước; và nhà khai thị cũng chỉ ra những hậu quả khủng khiếp sẽ đổ xuống, đặc biệt là

trên nước Pháp, do sự thống trị của ‘con người tội lỗi.’” Cuộc Đại Tranh Chiến, 265, 266.

Cách mạng Pháp là kết quả của việc đàn áp Kinh Thánh “trong thời kỳ quyền tối thượng của giáo hoàng.” Sự ra đời của thuyết vô thần, vốn sẽ trở thành kẻ thù truyền kiếp của giáo hoàng quyền, lại do chính giáo hoàng quyền gây nên. Cách mạng Pháp diễn ra từ năm 1789 đến năm 1799, nhưng tinh thần cách mạng vô thần khởi phát tại Pháp vẫn tiếp tục lan rộng khắp châu Âu và vượt ra ngoài nữa. Một trăm mười tám năm sau khi cuộc cách mạng tại Pháp chấm dứt, Cách mạng Nga bắt đầu tại nước Nga. Cuộc cách mạng của thuyết vô thần khởi đầu tại Pháp đã kết thúc tại Nga, và vào năm 1917 nước Nga trở thành đại diện tiên tri của quốc gia được trọng trung bởi thuyết vô thần của Ai Cập. Quyền lực con rồng, được biểu tượng như vua phương nam, đã chuyển từ Pháp sang Nga.

Cuộc cách mạng ở Pháp được thể hiện về mặt chính trị và về phương diện tiên tri bởi Napoléon Bonaparte, và theo nghĩa đó, Napoléon đại diện cho nhà lãnh đạo đầu tiên của một quốc gia được thiết lập trong một cuộc cách mạng do chủ nghĩa vô thần của Ai Cập gây ra. Tính tự luyện của Napoléon được lặp lại một cách thích hợp bởi tính tự luyện của Putin.

Napoleon ý thức sâu sắc về sức mạnh của hình ảnh và tuyên truyền, cũng như Putin, người từng là một sĩ quan KGB. KGB chuyên về tuyên truyền. Napoleon sử dụng tranh chân dung như một phương tiện để khẳng định quyền uy, sức mạnh và hình ảnh lãnh đạo của mình trước công chúng. Ông đặt vẽ chân dung ở một số họa sĩ lừng danh nhất thời ông, bao gồm Jacques-Louis David, Antoine-Jean Gros và Jean-Auguste-Dominique Ingres, cùng những người khác.

Những bức chân dung này khắc họa Napoleon trong nhiều tư thế và bối cảnh khác nhau, từ các chân dung nhà nước chính thức đến những cảnh không trang trọng hơn. Chúng không chỉ là kỷ vật cá nhân cho chính Napoleon mà còn là công cụ để lan truyền hình ảnh và ảnh hưởng của ông cả trong nước lẫn quốc tế. Putin cũng đã làm điều tương tự cho bản thân, với vô số bức ảnh về ông trong những bối cảnh sánh ngang với bất kỳ người có ảnh hưởng hiện đại nào trên Internet.

Vào đầu Cách mạng Pháp, nhà vua, gia đình và tùy tùng của ông bị lật đổ và xử tử. Vào đầu Cách mạng Nga, Sa hoàng, gia đình và tùy tùng của ông bị lật đổ và xử tử. Cuộc cách mạng khởi đầu ở Pháp đã đạt đến đỉnh điểm ở Nga. Cách mạng Pháp là chủ đề của lời tiên tri trong chương mười một của Sách Khải Huyền, vì thế Cách mạng Pháp chịu sự chi phối của các quy tắc diễn giải lời tiên tri. Chúa Giê-su luôn minh họa phần kết của một điều bằng phần khởi đầu của điều đó, nên Cách mạng Nga là phần kết của Cách mạng Pháp.

Vladimir Putin đại diện cho nhà lãnh đạo cuối cùng của một quốc gia được thành lập qua một cuộc cách mạng do chủ nghĩa vô thần của Ai Cập gây nên. Nhà lãnh đạo đầu tiên của Nga là Vladimir Lenin. Tên "Vladimir" có nguồn gốc Slav và gồm hai yếu tố: "vlad" và "mir." "Vlad" bắt nguồn từ gốc từ Slav "vladeti," nghĩa là "trị vì" hoặc nắm quyền. "Mir" nghĩa là "thế giới". Vladimir thứ nhất (Lenin) là hình mẫu cho Vladimir cuối cùng (Putin), và ông cũng có hình mẫu là nhà lãnh đạo đầu tiên của cuộc cách mạng vô thần (Napoleon).

Sau thất bại của Napoleon trong Chiến tranh của Liên minh thứ Sáu và sau Hiệp ước Fontainebleau vào tháng 4 năm 1814, ông thoái vị khỏi ngai vàng nước Pháp và bị lưu đày tới đảo Elba trên Địa

Trung Hải. Ông được trao chủ quyền đối với hòn đảo và được phép giữ tước hiệu Hoàng đế, dù quyền lực đã bị thu hẹp rất nhiều. Napoleon ở đảo Elba khoảng mười tháng; trong thời gian đó, ông lên kế hoạch giành lại quyền lực ở Pháp. Sau khi trốn khỏi Elba và tạm thời trở lại nắm quyền ở Pháp trong thời kỳ Trăm Ngày, Napoleon bị đánh bại dứt khoát tại trận Waterloo vào tháng 6 năm 1815. Sau thất bại này, các cường quốc Đồng minh, đặc biệt là Vương quốc Anh, quyết tâm ngăn Napoleon gây ra bất kỳ rắc rối nào nữa. Do đó, ông lại bị lưu đày, lần này tới hòn đảo hẻo lánh Saint Helena ở Nam Đại Tây Dương. Napoleon sống lưu đày phần đời còn lại trên đảo Saint Helena cho đến khi qua đời vào năm 1821.

Putin là một đại diện của phe cựu trào KGB. KGB là cơ quan an ninh và tình báo chủ chốt của Liên Xô từ năm 1954 cho đến khi bị giải thể vào năm 1991. Cơ quan này phụ trách an ninh nội địa, phản gián và thu thập tình báo, cả trong nước lẫn quốc tế. KGB nổi tiếng với mạng lưới điệp viên rộng khắp, các hoạt động giám sát và vai trò trong việc duy trì sự kiểm soát của chế độ cộng sản đối với dân chúng. Vladimir Putin từng là thành viên của KGB (Ủy ban An ninh Quốc gia), cơ quan an ninh và tình báo chủ chốt của Liên Xô.

Putin gia nhập KGB vào năm 1975 sau khi tốt nghiệp Đại học Quốc gia Leningrad. Putin làm việc cho KGB cho đến khi Liên Xô sụp đổ vào năm 1991; sau đó ông bước vào chính trường và cuối cùng trở thành Tổng thống Nga vào năm 2000. Bối cảnh KGB của ông đã có ảnh hưởng đáng kể đến cách tiếp cận của ông đối với quản trị và chính sách đối ngoại. Lần lưu đày đầu tiên của Napoleon trên đảo Elba tượng trưng cho giai đoạn lịch sử từ năm 1991 đến năm 2000, khi triết lý của KGB quay trở lại. Khi Putin rút cuộc bị đánh bại, như được thể hiện trong các câu 13 đến 15, thất bại thứ hai đó (thứ nhất là năm 1989) được tượng trưng bởi Waterloo và lần lưu đày thứ hai của Napoleon, nơi ông qua đời.

Napoleon đã giáng một vết thương chí tử vào quyền giáo hoàng vào các năm 1798 và 1799. Năm 1799, Cách mạng Pháp kết thúc tại Pháp, nhưng đến năm 1917 nó đã lan tới Nga trong cuộc Cách mạng Bolshevik. Năm 1917, phép lạ Fatima diễn ra ở Bồ Đào Nha, và ba đứa trẻ được cho là đã giao tiếp với Maria và Giuse đã nhận được ba sứ điệp bí mật. Ba sứ điệp này bí mật theo nghĩa rằng chúng chỉ để giáo hoàng, vua phương bắc, đọc. Các sứ điệp chỉ dẫn giáo hoàng triệu tập một cuộc họp đặc biệt với các lãnh đạo của Giáo hội Công giáo và tổ chức một nghi lễ đặc biệt nhằm dâng hiến nước Nga (quốc gia vừa trở thành Nga cộng sản vào năm trước) cho trinh nữ Maria.

Các thông điệp ấy chứa lời cảnh báo rằng nếu giáo hoàng từ chối làm theo mệnh lệnh dâng hiến nước Nga cho Đức Maria, thì thế giới sẽ phải gánh chịu một cuộc chiến tranh thế giới khác (Chiến tranh thế giới thứ nhất sẽ kết thúc vào tháng sau phép lạ đó). Các thông điệp Fatima trở thành một khuôn khổ cho cách diễn giải tiên tri của Công giáo bảo thủ. Nó xác định một cuộc đấu tranh trong nội bộ Giáo hội Công giáo giữa Công giáo bảo thủ, do Giáo hoàng Gioan Phaolô II và Công đồng Vatican I đại diện, và Công giáo cấp tiến, do "giáo hoàng woke" hiện nay và Công đồng Vatican II đại diện.

Trong các sứ điệp Fatima, "giáo hoàng tốt" là "giáo hoàng trắng", và "giáo hoàng xấu" là "giáo hoàng đen". Giáo hoàng tốt, Đức Gioan Phaolô II, là vị giáo hoàng bảo thủ, người đã coi Đức Mẹ Fatima là thần tượng dẫn dắt của mình, còn giáo hoàng xấu là vị giáo hoàng "woke", người cũng

bác bỏ mọi thông điệp từ cái gọi là Đức Trinh Nữ Maria. Khi bạn viếng đền thánh ở Fatima, Bồ Đào Nha, lối vào khuôn viên nằm giữa hai bức tượng khổng lồ: một giáo hoàng đen ở một bên và một giáo hoàng trắng ở bên kia, qua đó tượng trưng cho cuộc đấu tranh nội tại được nêu trong các lời tiên tri Fatima.

Yếu tố còn lại trong ba thông điệp bí mật của Fatima là nhân mạnh đến cuộc chiến giữa Công giáo (vua phương bắc) và chủ nghĩa vô thần (vua phương nam). Nếu không nhận ra rằng cuộc chiến giữa Công giáo và nước Nga vô thần là một đề tài của lời tiên tri của Sa-tan, lời tiên tri vốn chi phối một phần lớn giới Công giáo, thì sẽ khó, nếu không muốn nói là không thể, hiểu được sự ủng hộ mà Giáo hội Công giáo đã dành cho Đức Quốc xã trong Thế chiến thứ Hai.

Cuộc bao vây Leningrad, kéo dài từ ngày 8 tháng 9 năm 1941 đến ngày 27 tháng 1 năm 1944 trong Chiến tranh Thế giới thứ Hai, là một trong những cuộc bao vây dài nhất và tàn khốc nhất trong lịch sử. Trận Stalingrad, diễn ra từ ngày 23 tháng 8 năm 1942 đến ngày 2 tháng 2 năm 1943, thường được coi là trận chiến đẫm máu và quan trọng nhất của Chiến tranh Thế giới thứ Hai. Trận chiến này gây thương vong khổng lồ cho cả hai bên, với ước tính tổng cộng hơn 2 triệu người thương vong, bao gồm người thiệt mạng, bị thương và bị bắt làm tù binh. Trận Stalingrad cũng đánh dấu một bước ngoặt của cuộc chiến, vì nó dẫn đến chiến thắng quyết định của Liên Xô trước Quân đội Đức và dẫn tới thất bại cuối cùng của Đức Quốc xã.

Nếu không thừa nhận rằng cuộc chiến tranh của Đức Quốc xã chống lại Nga, đặc biệt trong hai trận vừa được dẫn ra, thì khó có thể hiểu vai trò của Đức như một đồng minh bí mật của Giáo hội Công giáo. Nếu không hiểu các tiền đề của một cuộc chiến tinh thần giữa Công giáo, vốn được thúc đẩy bởi lời tiên tri quý dữ của Đức Mẹ Fatima, chống lại chủ nghĩa vô thần của Nga, rồi sau đó là Liên Xô cộng sản, thì logic cho việc Công giáo bí mật che giấu rồi đưa các tội phạm chiến tranh Đức Quốc xã đi khắp thế giới sau Thế chiến II sẽ bị bỏ qua. Người Đức Quốc xã là đội quân ủy nhiệm của Công giáo trong cuộc đấu tranh chống Nga.

Chính trong logic mang tính tiên tri này mà Putin, người đứng đầu nước Nga vô thần, dính líu đến một cuộc chiến ở Ukraine, nơi các nhà lãnh đạo công khai được biết là theo chủ nghĩa Quốc xã. Lực lượng bộ binh trong cuộc chiến của Fatima chống chủ nghĩa vô thần từ Thế chiến II trở đi là chủ nghĩa phát xít và chủ nghĩa Quốc xã. Tất nhiên, dù thực tế này về các nhà lãnh đạo của chính phủ Ukraine đã được ghi chép đầy đủ, nhưng hiện thân hiện đại của Bộ Khai sáng Nhân dân và Tuyên truyền của Hitler (tức truyền thông dòng chính) đã che đậy những sự thật này hết mức có thể.

Tên "Ukraine" bắt nguồn từ từ tiếng Slav "ukraina", có nghĩa là "vùng biên cương" hoặc "vùng rìa". Thuật ngữ này trong lịch sử dùng để chỉ các vùng biên giới của Kievan Rus', nhà nước thời trung cổ tiền thân của Ukraine hiện đại. Ukraine nằm tại giao điểm giữa Đông Âu và lục địa Á-Âu. Trong suốt lịch sử, nơi đây đã là điểm gặp gỡ của nhiều nền văn hóa, văn minh và đế quốc, bao gồm Đế quốc Byzantine, Đế quốc Ottoman, Đế quốc Nga và những đế quốc khác. Vị trí chiến lược của nó khiến nơi này trở thành một vùng biên cương chứng kiến những tương tác văn hóa, chính trị và quân sự đáng kể. Trong thời kỳ trung cổ, Ukraine là vùng biên của Kievan Rus', vốn là một nhà nước hùng mạnh bao trùm các phần lãnh thổ thuộc Ukraine, Nga và Belarus ngày nay. Khi Kievan

Rus' mở rộng rồi thu hẹp theo thời gian, biên giới của nó thường xuyên thay đổi, và Ukraine vẫn nằm ở vùng rìa của nhà nước đó.

Sau sự sụp đổ của Liên Xô vào năm 1989, như được nêu ở câu 10, các câu 11 và 12 xác định một trận chiến trong đó vua phương nam đáp trả và đánh bại vua phương bắc. Trận ấy diễn ra tại Raphia, là ranh giới giữa các lãnh thổ của vua phương nam và vua phương bắc.

Trận Raphia, diễn ra vào năm 217 TCN, được gọi theo tên thị trấn gần nơi trận chiến xảy ra. Raphia là một thị trấn nằm ở vùng duyên hải của Palestine cổ đại, gần biên giới giữa Vương quốc Ptolemaios của Ai Cập và Đế quốc Seleukos. Vào thời điểm trận chiến diễn ra, biên giới giữa Vương quốc Ptolemaios của Ai Cập, do Vua Ptolemy IV Philopator cai trị, và Đế quốc Seleukos, do Vua Antiochus III cai trị, nằm trong vùng phụ cận của Raphia. Trận chiến đã diễn ra gần khu vực biên giới này khi cả hai bên đều tìm cách khẳng định quyền kiểm soát đối với các lãnh thổ chiến lược tại vùng Levant.

Thị trấn cổ Raphia nằm gần thành phố hiện đại Rafah. Rafah là một thành phố tọa lạc ở phía nam Dải Gaza, vốn là một phần của các lãnh thổ Palestine. Sau chiến thắng của Ptolemy tại Raphia vào năm 217 trước Công nguyên, ông đã khởi xướng các cuộc bách hại người Do Thái ở Jerusalem, và cả ở Ai Cập. Chiến thắng ấy không kéo dài và ông đã, nói một cách ví von, gặp Waterloo của mình trong ba câu tiếp theo. Ở câu mười ba, vị vua phương bắc trước đó đã bị đánh bại quay trở lại, và đến câu mười lăm thì ông áp đảo vua phương nam.

Chiến thắng của Putin ở Ukraine sẽ được Putin, một cựu sĩ quan KGB chuyên về tuyên truyền, sử dụng để nhiều khả năng phơi bày nguồn gốc phát xít của giới lãnh đạo Ukraine, đồng thời phơi bày cả những người ở thế giới phương Tây đã ủng hộ chế độ vì lòng tham kinh tế, và không nghi ngờ gì nữa cũng phơi bày các black-site bí mật và các phòng thí nghiệm sinh học do những người theo chủ nghĩa toàn cầu sử dụng, vốn đã được tài trợ bằng tiền thuế của những người nộp thuế Hoa Kỳ.

Những tiết lộ ấy sẽ phá hủy các luận điểm hiện nay của phe theo chủ nghĩa toàn cầu, cũng như của các nhà bình luận thuộc Đảng Dân chủ tại Hoa Kỳ. Chiến thắng đó dành cho Putin sẽ trao cho vị Tổng thống thứ tám, tức là thuộc trong số bảy người ấy, sự ủy nhiệm để đảm nhận vai trò bạo chúa theo lời tiên tri, kẻ xuất hiện trong lịch sử ngay trước câu 16; và câu 16 chính là đạo luật Chủ nhật sắp tới.

Trong câu mười ba, vua phương bắc tái tập hợp quân đội của mình, và trong câu mười bốn, La Mã ngoại giáo lần đầu tiên được đưa vào lịch sử, dù khi ấy nó vẫn chưa phải là vua phương bắc. Tại đó, nó được xác định là biểu tượng “thiết lập khái tượng”, và là quyền lực tự tôn mình lên rồi sụp đổ. Sau chiến thắng của Putin trong cuộc chiến ở Ukraine, giáo hoàng quyền sẽ bắt đầu vươn mình vào chính trị thế giới, ngay trước luật ngày Chủ nhật ở câu mười sáu.

Cách mạng Pháp và mối liên hệ của nó với Cách mạng Nga; Napoléon và Putin; phép lạ Fatima và ba bí mật của nó; liên minh bí mật giữa Vatican và Hitler, liên minh bí mật giữa Vatican và Reagan, tất cả đều là những “bánh xe” tiên tri giao nhau trong lịch sử của các câu mười một đến mười lăm, vốn diễn ra trong khoảng thời gian từ ngày 11 tháng 9 năm 2001 cho đến luật Chủ nhật tại Hoa Kỳ. Điều quan trọng là cung cấp một bản tóm tắt ngắn gọn về những “bánh xe” tiên tri này

trước khi chúng ta bàn đến câu mười.

Bài viết dưới đây được lấy từ "NBC News", một cơ quan "truyền thông dòng chính" nhất có thể, và "MSM" là phiên bản hiện đại của cỗ máy tuyên truyền thời Thế chiến thứ Hai của Hitler. Dĩ nhiên bài viết chống Putin, chống Nga và ủng hộ Ukraine, nhưng đó không phải là vấn đề. Là công dân của Nước Trời, dân của Đức Chúa Trời không nên ủng hộ phe nào trong một việc làm của ma quỷ, và mọi cuộc chiến tranh đều là công việc của ma quỷ.

Mục đích của bài viết này là giúp những người chưa quen thuộc với cuộc chiến trong lời tiên tri giữa Công giáo (vua phương bắc) và chủ nghĩa vô thần (vua phương nam), và với thực tế rằng trong cuộc chiến giữa hai quyền lực tiên tri đó, chủ nghĩa Quốc xã đã được sử dụng như đội quân ủy nhiệm của Công giáo (cũng như Hoa Kỳ đã được sử dụng vào năm 1989). Những người nghiên cứu lời tiên tri cần có đủ bằng chứng để thấy rằng bối cảnh lịch sử của Thế chiến thứ Hai và của Chiến tranh Lạnh được phản ánh trong cuộc chiến hiện nay ở Ukraine, khi cuộc chiến ấy ứng nghiệm các câu 11 và 12 của chương 11 trong sách Đa-ni-ên.

Những sự kiện lịch sử, cho thấy sự ứng nghiệm trực tiếp của lời tiên tri, đã được trình bày trước dân chúng, và người ta thấy rằng lời tiên tri là một sự phác họa mang tính biểu tượng về những sự kiện dẫn đến sự kết thúc của lịch sử trái đất này. Selected Messages, quyển 2, 102.

Bài báo của NBC News: “Vấn đề phát xít Đức của Ukraine là có thật, ngay cả khi tuyên bố ‘phi phát xít hóa’ của Putin không phải vậy”

Trong số nhiều luận điệu xuyên tạc do Tổng thống Nga Vladimir Putin dựng lên để biện minh cho cuộc tấn công của Nga vào Ukraine, có lẽ điều kỳ quái nhất là tuyên bố của ông rằng hành động này nhằm "phi phát xít hóa" đất nước và giới lãnh đạo của nước này. Khi biện minh cho việc đưa xe tăng bọc thép và máy bay chiến đấu tiến vào lãnh thổ nước láng giềng của mình, Putin tuyên bố rằng động thái này được thực hiện "để bảo vệ người dân", những người đã bị "đàn áp và diệt chủng", và rằng Nga "sẽ nỗ lực hướng tới việc phi quân sự hóa và phi phát xít hóa Ukraine".

Những hành động mang tính hủy diệt của Putin — trong đó có việc tàn phá các cộng đồng người Do Thái — cho thấy rõ rằng ông ta nói dối khi tuyên bố mục tiêu của mình là bảo đảm phúc lợi cho bất kỳ ai.

Rõ ràng, luận điệu bôi nhọ của Putin là phi lý, đặc biệt là vì Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelenskyy là người Do Thái và ông cho biết một số thành viên trong gia đình mình đã bị giết trong Chiến tranh Thế giới thứ hai. Cũng không có bằng chứng nào về các vụ thảm sát gần đây hay các cuộc thanh lọc sắc tộc đang diễn ra ở Ukraine. Hơn nữa, việc gắn mác “Đức Quốc xã” cho kẻ thù là một thủ đoạn chính trị phổ biến ở Nga, nhất là từ một nhà lãnh đạo ưa chuộng các chiến dịch tung tin sai lệch và muốn khơi dậy cảm xúc trả thù dân tộc đối với kẻ thù thời Thế chiến II để biện minh cho cuộc xâm lược.

Nhưng cho dù Putin đang tiến hành tuyên truyền, cũng đúng là Ukraine thực sự có vấn đề với chủ nghĩa Quốc xã — cả trong quá khứ lẫn hiện tại. Các hành động hủy diệt của Putin — trong đó có việc tàn phá các cộng đồng Do Thái — cho thấy rõ ông ta nói dối khi khẳng định mục tiêu của mình là đảm bảo phúc lợi cho bất kỳ ai. Nhưng dù việc bảo vệ lá cờ vàng-xanh trước

sự xâm lược tàn bạo của Điện Kremlin là rất quan trọng, thì sẽ là một sự sơ suất nguy hiểm nếu phủ nhận lịch sử bài Do Thái và sự cộng tác của Ukraine với Đức Quốc xã của Hitler, cũng như việc gần đây một số bộ phận đã tiếp nhận các phe phái tân Quốc xã.

Tại sao những người Ukraine đang chạy trốn lại được nói đến với nhiều cảm thông như vậy? Họ là người da trắng.

Trước thềm Thế chiến II, Ukraine là nơi sinh sống của một trong những cộng đồng người Do Thái lớn nhất châu Âu, với ước tính lên tới 2,7 triệu người, một con số đáng chú ý nếu xét đến lịch sử lâu dài của vùng lãnh thổ này về chủ nghĩa bài Do Thái và các cuộc pogrom. Đến cuối cùng, hơn một nửa đã thiệt mạng. Khi quân Đức giành quyền kiểm soát Kyiv vào năm 1941, họ được chào đón bằng các biểu ngữ "Heil Hitler". Không lâu sau, gần 34.000 người Do Thái — cùng với người Roma và các "đối tượng không mong muốn" khác — bị lừa bắt và áp giải đến các cánh đồng ngoài thành phố với cái cơ tái định cư, để rồi bị thảm sát trong cái mà sau này được gọi là "Cuộc diệt chủng bằng đạn."

Trong suốt hai năm, hẻm núi Babyn Yar tiếp tục bị lấp đầy như một hố chôn tập thể. Với tới 100.000 người bị sát hại tại đó, nó trở thành một trong những địa điểm tàn sát riêng lẻ lớn nhất của cuộc Diệt chủng người Do Thái bên ngoài Auschwitz và các trại tử thần khác. Các nhà nghiên cứu đã ghi nhận vai trò then chốt của người dân địa phương trong việc thực thi các mệnh lệnh giết người của phát xít Đức tại địa điểm này.

Ngày nay, Ukraine có khoảng từ 56.000 đến 140.000 người Do Thái, những người được hưởng các quyền tự do và sự bảo vệ mà ông bà họ chưa từng dám tưởng tượng. Điều đó bao gồm một luật được cập nhật, vừa được thông qua vào tháng trước, hình sự hóa các hành vi bài Do Thái. Đáng tiếc, luật này được đưa ra để đối phó với sự gia tăng rõ rệt các biểu hiện công khai của định kiến thù hận, bao gồm các vụ phá hoại giáo đường Do Thái và các đài tưởng niệm người Do Thái bị bôi vë đầy chữ vạ, cùng những cuộc diễu hành rợn người ở Kyiv và các thành phố khác tôn vinh Waffen SS.

Trong một diễn biến đáng lo ngại khác, những năm gần đây, Ukraine đã dựng hàng loạt bức tượng vinh danh các nhà dân tộc chủ nghĩa Ukraine, những người có di sản bị hoen ố bởi tiền sử không thể chối cãi của họ với tư cách là tay sai của Đức Quốc xã. Tờ The Forward đã liệt kê một số nhân vật đáng bị lên án này, bao gồm Stepan Bandera, lãnh tụ của Tổ chức những người theo chủ nghĩa dân tộc Ukraine (OUN), mà những người theo ông từng làm dân quân địa phương cho SS và quân đội Đức. "Ukraine có vài chục đài tưởng niệm và hàng chục tên đường tôn vinh kẻ cộng tác với Đức Quốc xã này, dù để phải có hai trang Wikipedia riêng biệt," The Forward viết.

Một nhân vật khác thường xuyên được vinh danh là Roman Shukhevych, được tôn vinh như một chiến sĩ đấu tranh cho tự do của Ukraine nhưng cũng là thủ lĩnh của một đơn vị cảnh sát phụ trợ Đức Quốc xã đáng sợ mà tờ Forward ghi nhận là "chịu trách nhiệm tàn sát hàng nghìn người Do Thái và ... người Ba Lan." Tượng cũng đã được dựng cho Yaroslav Stetsko, cựu chủ tịch OUN, người từng viết: "Tôi nhất quyết đòi tiêu diệt người Do Thái ở Ukraine."

Các nhóm cực hữu cũng đã giành được ảnh hưởng chính trị trong thập kỷ qua, trong đó không nhóm nào đáng sợ hơn Svoboda (trước đây là Đảng Xã hội Dân tộc Ukraina), có lãnh đạo từng

tuyên bố đất nước bị kiểm soát bởi một “mafia Matxcova-Do Thái” và phó lãnh đạo đã dùng một lời lẽ miệt thị mang tính bài Do Thái để mô tả diễn viên Do Thái sinh tại Ukraina Mila Kunis. Svoboda đã đưa một số thành viên vào Quốc hội Ukraina, trong đó có người gọi cuộc diệt chủng Holocaust là một “giai đoạn tươi sáng” trong lịch sử loài người, theo Foreign Policy.

Điều gây lo ngại không kém là các phần tử tân Quốc xã là một bộ phận của một số tiểu đoàn tình nguyện ngày càng phát triển của Ukraine. Họ đã dày dạn trận mạc sau khi tham gia một số trận chiến đường phố khốc liệt nhất chống lại phe ly khai được Moscow hậu thuẫn ở miền đông Ukraine sau cuộc xâm lược Crimea của Putin năm 2014. Một trong số đó là Tiểu đoàn Azov, do một người công khai theo chủ nghĩa thượng đẳng da trắng thành lập, người này tuyên bố mục đích quốc gia của Ukraine là loại bỏ người Do Thái và các chủng tộc thấp kém khác khỏi đất nước. Năm 2018, Quốc hội Hoa Kỳ quy định rằng viện trợ của Mỹ cho Ukraine không được sử dụng "để cung cấp vũ khí, huấn luyện hoặc hỗ trợ khác cho Tiểu đoàn Azov." Dù vậy, Azov hiện là thành viên chính thức của Lực lượng Vệ binh Quốc gia Ukraine.

Chắc chắn, không có bối cảnh đáng lo ngại nào trong số này có thể biện minh cho nỗi khổ đau đã giáng xuống người Ukraine trong vài tuần qua — và khó có khả năng Putin bị thúc đẩy bởi bất kỳ điều gì trong đó khi ông ta phát động cuộc xâm lược. Quả thật, do Putin, người Do Thái sống ở Odessa, Kharkiv và các thành phố phía đông khác đang ở trong tình trạng bị đe dọa nghiêm trọng. Trong khi nhiều người đã tìm nơi ẩn náu tại các giáo đường Do Thái và trung tâm cộng đồng Do Thái địa phương, những người khác đã chạy sang các quốc gia khác, bao gồm cả Israel, nơi đã kêu gọi toàn bộ người Do Thái rời Ukraine.

Ông bà tôi từng phải chạy trốn khỏi miền tây Ukraine để thoát khỏi sự đàn áp, và thật bi kịch khi thấy vòng luẩn quẩn này tiếp diễn. Nếu đất nước rơi vào hỗn loạn và nổi dậy vũ trang, người Do Thái có thể một lần nữa bị đe dọa bởi một số đồng bào của họ. Không thừa nhận mối đe dọa này đồng nghĩa với việc hầu như chẳng có mấy biện pháp được thực hiện để phòng ngừa nó.

Nhưng ngay cả khi một số bộ phận của đất nước này đã dính líu với một trong những phong trào đáng ghê tởm nhất trong lịch sử, thì không còn nghi ngờ gì nữa, đứng về phía Ukraine là lập trường danh dự cần có trong tình thế này. Ngay lúc này, mỗi ngày Putin lại leo thang cuộc tấn công nhằm vào người dân Ukraine với quyết tâm tiêu thổ tận diệt, thật khó mà không nhận ra ai mới là kẻ thật sự đáng bị gọi là “phát xít”.

Allen Ripp, ngày 5 tháng 3 năm 2022 – Nguồn

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo của chúng tôi.

"Những người không nhớ quá khứ sẽ bị kết án phải lặp lại nó." George Santayana.

Tất cả những gì Đức Chúa Trời đã xác định trong lịch sử tiên tri là phải ứng nghiệm trong quá khứ đều đã ứng nghiệm, và mọi điều còn lại sẽ đến theo thứ tự của nó rồi cũng sẽ ứng nghiệm. Đa-ni-ên, nhà tiên tri của Đức Chúa Trời, đứng ở vị trí của mình. Giăng đứng ở vị trí của mình. Trong Sách Khải Huyền, Sư Tử thuộc chi phái Giu-đa đã mở cho những người nghiên cứu lời tiên tri quyển sách Đa-ni-ên, và như thế Đa-ni-ên đang đứng ở vị trí của mình. Ông làm chứng

về điều Chúa đã tỏ ra cho ông trong khái tượng về những biến cố lớn lao và trang nghiêm mà chúng ta phải biết khi chúng ta đang đứng ngay ngưỡng cửa sự ứng nghiệm của chúng.

Trong lịch sử và lời tiên tri, Lời của Đức Chúa Trời khắc họa cuộc xung đột kéo dài giữa lẽ thật và sai lầm. Cuộc xung đột ấy vẫn đang tiếp diễn. Những điều đã xảy ra sẽ được lặp lại. Các cuộc tranh luận cũ sẽ được khơi dậy, và những học thuyết mới sẽ liên tục nảy sinh. Nhưng dân sự của Đức Chúa Trời, những người trong niềm tin và qua sự ứng nghiệm của lời tiên tri đã góp phần vào việc rao truyền sứ điệp của các thiên sứ thứ nhất, thứ hai và thứ ba, biết rõ chỗ đứng của mình. Họ có một kinh nghiệm quý giá hơn cả vàng ròng. Họ phải đứng vững như đá tảng, giữ vững sự tin chắc ban đầu cho đến cuối cùng. Những Sứ Điệp Tuyển Chọn, quyển 2, 109.